

Ngoài ra, Nhật Bản cũng có luật pháp nghiêm ngặt trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, an toàn lao động và quản lý doanh nghiệp, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững và quyền lợi của người dân.

3.3. Thông tin về trường học, khóa học, ngành nghề, trình độ đào tạo và kinh phí dự kiến cho từng khóa học, ngành nghề, trình độ đào tạo của Nhật Bản

a. Hệ thống trường học, khoá học, ngành nghề và trình độ đào tạo tại Nhật Bản

Nhật Bản có hệ thống giáo dục phát triển và đa dạng, phù hợp cho cả sinh viên trong nước và quốc tế. Các bậc học chính bao gồm:

- **Trường tiếng Nhật (Japanese Language Schools)**

Đào tạo tiếng Nhật cho người nước ngoài, thời gian học từ 1 năm 3 tháng đến 2 năm. Phù hợp cho học sinh/sinh viên muốn nâng cao năng lực tiếng trước khi vào cao đẳng, đại học hoặc đi làm. Hệ tiếng Nhật 1 năm có 4 kỳ bay (kỳ tháng 1,4,7,10), Mỗi kỳ bay thời gian học tiếng khác nhau:

+ **Kỳ bay tháng 1:** Học sinh sẽ học 1 năm 3 tháng trong trường Nhật ngữ

+ **Kỳ bay tháng 4:** Học sinh sẽ học 2 năm trong trường Nhật ngữ

+ **Kỳ bay tháng 7:** Học sinh sẽ học 1 năm 9 tháng trong trường Nhật ngữ

+ **Kỳ bay tháng 10:** Học sinh sẽ học 1 năm 6 tháng trong trường Nhật ngữ

- **Cao đẳng nghề (Senmon Gakko)**

Đào tạo kỹ năng nghề chuyên sâu, thời gian 2–3 năm.

Ngành nghề: điều dưỡng, IT, thiết kế, nấu ăn, điện tử, cơ khí, làm đẹp...

- **Đại học (Daigaku)**